

**KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VÀO LỚP TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG
NĂM HỌC 2021 - 2022**

STT	Trường Tiểu học	Lớp cũ	Họ lót	Tên	FLYER	TOEFL	Điểm TATC cuối cấp	Tích hợp	KẾT QUẢ XÉT TUYỂN	Ghi chú	
1	Mỹ Hòa	5.5	Nguyễn Đình	Thành	10				Đạt		
2	Mỹ Hòa	5.4	Hà Lê Gia	Khang	13				Đạt		
3	Mỹ Hòa	5.4	Nguyễn Đình	Đạt	11				Đạt		
4	Mỹ Hòa	5.3	Nguyễn Hà	Nguyễn	11				Đạt		
5	Mỹ Hòa	5.1	Phan Nhật	Vy	10				Đạt		
6	Áp Đình	5C	Lê Mai Như	Ngọc	10				Đạt		
7	Nguyễn Thị Nuôi	5.1	Lại Văn	Hào	11				Đạt		
8	Nguyễn Thị Nuôi	5.1	Trần Đăng	Khoa				x	Đạt		
9	Nguyễn Thị Nuôi	5.1	Nguyễn Ngọc Phương	Vy				x	Đạt		
10	Nguyễn Thị Nuôi	5.1	Tăng Bùi Hải	Yến				x	Đạt		
11	Nguyễn Thị Nuôi	5.2	Lê Bảo	Ngọc				x	Đạt		
12	Nguyễn Thị Nuôi	5.2	Đoàn Phạm Nhật	Vi				x	Đạt		
13	Nguyễn Thị Nuôi	5.3	Đoàn Hoàng	Đạt			38		Đạt		
14	Nguyễn Thị Nuôi	5.4	Phạm Duy	Khánh			33		Đạt		
15	Nguyễn Thị Nuôi	5.4	Nguyễn Đoàn Anh	Kiệt			35		Đạt		
16	Nguyễn Thị Nuôi	5.5	Mai Quỳnh	Anh	13				Đạt		
17	Nguyễn Thị Nuôi	5.5	Ngô Gia	Huy			40		Đạt		
18	Nguyễn Thị Nuôi	5.7	Bùi Hoàng	Hà			37		Đạt		
19	Nguyễn Thị Nuôi	5.7	Vũ Ngọc	Dũng			39		Đạt		
20	Nguyễn Thị Nuôi	5.8	Nguyễn Huy	Hoàng			38		Đạt		
21	Nguyễn Thị Nuôi	5.8	Đặng Gia	Khang			37		Đạt		
22	Nguyễn Thị Nuôi	5.8	Trần Vĩnh	Khang			39		Đạt		
23	Nguyễn Thị Nuôi	5.2	Lại Linh	Lan				x	Đạt		
24	Nguyễn Thị Nuôi	5.6	Hồ Anh	Minh			40		Đạt		
25	Nguyễn Thị Nuôi	5.8	Lê Phạm Khả	Nhiên			40		Đạt		
26	Nguyễn Thị Nuôi	5.3	Nguyễn Tiến	Đạt	10				Đạt		
27	Nguyễn Thị Nuôi	5.4	Nguyễn Trọng	Huy			40		Đạt		
28	Nguyễn Thị Nuôi	5.6	Nguyễn Thành	Đạt			39		Đạt		
29	Nguyễn Thị Nuôi	5.6	Đào Thị Khánh	Ngân			36		Đạt		
30	Nguyễn Thị Nuôi	5.7	Nguyễn Đỗ Bảo	Ngân			40		Đạt		
31	Nguyễn Thị Nuôi	5.6	Nguyễn Hồ Quốc	Nhân	14				Đạt		
32	Nguyễn Thị Nuôi	5.7	Châu Gia	Huy			40		Đạt		
33	Nguyễn Thị Nuôi	5.8	Nguyễn Hoàng Phương	Nhi			39		Đạt		
34	Nguyễn Thị Nuôi	5.5	Võ Nguyễn Gia	Bảo	10				Đạt		
35	Nguyễn Thị Nuôi	5.5	Nguyễn Như	Khuê	10				Đạt		
36	Nguyễn An Ninh	5A	Lê Ngọc Vân	Châu			40		Đạt		
37	Nguyễn An Ninh	5A	Đặng	Khang			34		Đạt		
38	Nguyễn An Ninh	5A	Võ Ngọc Kim	Ngân			40		Đạt		
39	Nguyễn An Ninh	5A	Trương Ngọc Minh	Thư			34		Đạt		
40	Nguyễn An Ninh	5B	Ngô Bảo	Hung			40		Đạt		
41	Nguyễn An Ninh	5B	Nguyễn Dương Đức	Thịnh			38		Đạt		
42	Nguyễn An Ninh	5B	Nguyễn Trương Thanh	Tuyền			36		Đạt		
43	Nguyễn An Ninh	5B	Lê Nguyễn Hải	Vân			38		Đạt		
44	Nguyễn An Ninh	5C	Nguyễn Phương	Nghi			37		Đạt		
45	Nguyễn An Ninh	5D	Trần Hoàng Tấn	Phát			39		Đạt		
46	Nguyễn An Ninh	5D	Nguyễn Hoàng	Quân			37		Đạt		
47	Nguyễn An Ninh	5E	Phạm Ngọc Diễm	Quỳnh	11				Đạt		
48	Nguyễn An Ninh	5G	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm			35		Đạt		
49	Nguyễn An Ninh	5THB	Nguyễn Gia	Hạo				x	Đạt		
50	Nguyễn An Ninh	5D	Nguyễn Hoàng	Long			39		Đạt		
51	Nguyễn An Ninh	5B	Nguyễn Hoàng	Hải			36		Đạt		
52	Nguyễn An Ninh	5G	Phạm Ngọc Tường	Vy			40		Đạt		
53	Thới Tam	5A	Trần Khánh	Duy		6			Đạt		
54	Thới Tam	5A	Trần Cao	Tiến	14				Đạt		
55	Thới Tam	5B	Phạm Nguyễn Thanh	Trà			39		Đạt		
56	Thới Tam	5B	Nguyễn Thanh	Thiên			37		Đạt		
57	Thới Tam	5C	Nguyễn Đức Minh	Trí	11				Đạt		
58	Thới Tam	5C	Vũ Đặng Hà	Linh	7		33		Đạt		
59	Thới Tam	5C	Đoàn Trương Triệu	Vi			38		Đạt		

**KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VÀO LỚP TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG
NĂM HỌC 2021 - 2022**

STT	Trường Tiểu học	Lớp cũ	Họ lót	Tên	FLYER	TOEFL	Điểm TATC cuối cấp	Tích hợp	KẾT QUẢ XÉT TUYỂN	Ghi chú	
60	Thới Tam	5C	Huỳnh Lê	Quý	13				Đạt		
61	Thới Tam	5C	Huỳnh Vĩnh	Khang			32		Đạt		
62	Thới Tam	5D	Nguyễn Quốc	Huy			37		Đạt		
63	Thới Tam	5D	Tạ Thành	Tân			37		Đạt		
64	Thới Tam	5E	Phan Nguyễn Minh	Đức			35		Đạt		
65	Thới Tam	5E	Trần Phúc	Diễn	12				Đạt		
66	Thới Tam	5E	Phạm Đại	Vương	12				Đạt		
67	Thới Tam	5G	Nguyễn Hạ Trúc	Vy			35		Đạt		
68	Thới Tam	5G	Nguyễn Lê Nguyên	Khang	10				Đạt		
69	Thới Tam	5G	Nguyễn Hoàng Bảo	Châu	11				Đạt		
70	Thới Tam	5G	Võ Trung	Tính			34		Đạt		
71	Thới Tam	5G	Huỳnh Ngọc Gia	Hân			34		Đạt		
72	Thới Tam	5G	Phạm Trần Tâm	Nguyễn	14				Đạt		
73	Thới Tam	5G	Nguyễn Hoàng	Minh	12				Đạt		
74	Lương Thế Vinh	5.6	Lê Tài Gia	Phúc	10				Đạt		
75	Tam Đông 2	5C	Nguyễn Huỳnh Vương	Khang	11				Đạt		
76	Thới Tam	5E	Nguyễn Ngô Phương	Thùy	12				Đạt		
77	Nguyễn Thị Nuôi	5.2	Trần Nguyễn Phú	Tài				x	Đạt		
78	Nguyễn An Ninh	5G	Đoàn Thành	Đạt			36		Đạt		
79	Nguyễn An Ninh	5B	Cao Trương Quỳnh	Dao	10				Đạt		
80	Nguyễn Thị Nuôi	5.4	La Minh	Phương			33		Không đạt	Kỹ năng viết: 5 điểm	Chuyển qua lớp thường
81	Nguyễn Thị Nuôi	5.8	Ngô Gia	Bảo			29		Không đạt	Kỹ năng viết: 4 điểm	Chuyển qua lớp thường
82	Nguyễn An Ninh	5G	Bùi Quang	Vinh			33		Không đạt	Kỹ năng nghe: 4 điểm	Chuyển qua lớp thường
83	Nguyễn Thị Nuôi	5.7	Bùi Anh	Thư					Không đạt	Không có chứng chỉ và không có học bạ TATC tiểu học	Chuyển qua lớp thường
84	Nguyễn Thị Nuôi	5.7	Trần Thị Thanh	Ngoan					Không đạt	Không có chứng chỉ và không có học bạ TATC tiểu học	Chuyển qua lớp thường
85	Nguyễn Thị Nuôi	5.7	Phan Thành	Nhân					Không đạt	Không có chứng chỉ và không có học bạ TATC tiểu học	Chuyển qua lớp thường
86	Thới Tam	5C	Phạm Bá	Hoàng					Không đạt	Không có chứng chỉ và không có học bạ TATC tiểu học	Chuyển qua lớp thường
87	Thới Tam	5E	Ngô Minh	Tú					Không đạt	Không có chứng chỉ và không có học bạ TATC tiểu học	Chuyển qua lớp thường